

**TAND HUYỆN BẢO YÊN**

**TỈNH LÀO CAI**

Số: 09/2023/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bảo Yên, ngày 17 tháng 02 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 178/2022/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Nghìn; sinh năm 1988;

Trú tại bản TM, xã NĐ, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy T; sinh năm 1987;

Trú tại bản TM, xã NĐ, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị N và anh Nguyễn Duy T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị N và anh Nguyễn Duy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lương Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lương Anh T – sinh ngày 13/06/2013 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Duy T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Duy T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Lương Thị Nphải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001553, ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Chị Lương Thị Nđược hoàn lại 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện (2);
- UBND xã NĐ;
- Chi cục THADS huyện (2);
- Các đương sự (2);
- Lưu Hsơ (2);
- Lưu tập án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Quang Đại**